

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về Dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 104/HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSĐP năm 2021 theo trình tự, thủ tục rút gọn;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 950/SKHĐT-TH ngày 25/4/2022 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 108/BC-STP ngày 25/4/2022); Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022, cụ thể như sau:

1. Nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022

Đến hết ngày 31/01/2022, trên địa bàn tỉnh còn 674.401,44 triệu đồng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 chưa giải ngân hết, có nhu cầu kéo dài thời gian giải ngân sang kế hoạch năm 2022¹. Bao gồm:

¹ Riêng đối với việc kéo dài kế hoạch vốn NSTW năm 2021 (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ): Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổng hợp, đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1268/UBND-TH ngày 21/3/2022.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý: 151.034,724 triệu đồng (bao gồm vốn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung 71.053,328 triệu đồng; nguồn thu tiền sử dụng đất 56.503 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm, ... 23.928,396 triệu đồng).

- Vốn ngân sách địa phương cấp huyện quản lý: 385.994,604 triệu đồng (bao gồm vốn ngân sách XDCB tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện; nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp huyện và nguồn vốn đầu tư công khác do cấp huyện quản lý).

- Vốn ngân sách địa phương cấp xã quản lý: 137.372,116 triệu đồng (gồm vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp xã và nguồn vốn đầu tư công khác do cấp xã quản lý).

Về nguyên nhân không giải ngân hết kế hoạch, phải đề xuất kéo dài chủ yếu do: (i) Vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB; (ii) Quy trình, thủ tục trong triển khai, giải ngân nguồn vốn phải thực hiện qua nhiều công đoạn, mất nhiều thời gian, đặc biệt là dự án có sử dụng vốn nước ngoài ODA; (iii) Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nhất định đến việc huy động nhân công, trang thiết bị phục vụ thi công; giá cả một số vật tư, vật liệu tăng,..; một số dự án sử dụng đơn vị tư vấn ở ngoại tỉnh và chuyên gia nước ngoài bị chậm trễ trong triển khai các công đoạn dự án,... (iv) Điều kiện thời tiết không thuận lợi, mưa lũ, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là các dự án giao thông, thủy lợi; (v) Một số dự án được bổ sung kế hoạch vốn trong năm, chưa kịp hoàn thành thủ tục để triển khai và giải ngân nguồn vốn..

2. Quy định pháp luật về thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm

- Khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định: “*Chi đầu tư phát triển thực hiện chuyển nguồn sang năm sau theo quy định của Luật đầu tư công*”.

- Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: “*Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau. Trường hợp bất khả kháng, Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương² cho phép kéo dài thời gian thực hiện nhưng không quá 31 tháng 12 năm sau*”.

- Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định: “*Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm sau trong các trường hợp sau:*

a) Dự án quan trọng quốc gia;

² Ngân sách địa phương gồm ngân sách của các cấp chính quyền địa phương (tỉnh, huyện, xã)

b) Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng;

c) Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;

d) Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau;

đ) Dự án bị ảnh hưởng tiến độ do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép;

e) Dự án cơ quan đại diện và cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài;

g) Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ có duy nhất 01 dự án trong năm kế hoạch hoặc không thể thực hiện điều chỉnh kế hoạch”.

- Khoản 1, 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Việc phân cấp phải bảo đảm các nguyên tắc quy định và phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp.

3. Một số khó khăn, vướng mắc trong việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công do cấp huyện, cấp xã quản lý năm 2021 sang năm 2022

- Việc quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn NSDP năm 2021 và quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công cấp huyện, cấp xã do HĐND cấp huyện, cấp xã quyết định³. Công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân, thanh, quyết toán dự án thuộc quyền hạn, trách nhiệm của HĐND và UBND cấp huyện, cấp xã⁴.

- Thẩm quyền chuyển nguồn NSNN hằng năm sang năm sau, thực hiện khóa sổ kế toán và báo cáo quyết toán NSNN hằng năm đã được phân cấp cho từng cấp ngân sách (ngân sách cấp huyện, cấp xã do các cơ quan chức năng ở cấp huyện, cấp xã quyết định) theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

- HĐND tỉnh không phân bổ chi tiết số vốn đầu tư công cấp huyện, cấp xã quản lý, không trực tiếp theo dõi, nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án.

Do vậy, việc HĐND tỉnh quyết định kéo dài thời gian giải ngân chi tiết cho từng dự án sử dụng ngân sách cấp huyện, cấp xã sẽ rất bất cập, khó phản ánh chính xác tình hình thực tế.

³ Theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019.

⁴ Theo quy định tại Điều 83, Điều 85 Luật Đầu tư công năm 2019.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Từ những cơ sở pháp lý và tình hình thực tế nêu trên, UBND tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Đối với phần vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh: Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2021 đến hết ngày 31/12/2022 với tổng số vốn là 151.034,724 triệu đồng (Chi tiết danh mục và mức vốn được kéo dài của từng dự án theo Phụ lục đính kèm).

- Đối với phần vốn ngân sách cấp huyện, cấp xã quản lý (bao gồm phần vốn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện): Phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 sang năm 2022 chi tiết đến danh mục, mức vốn của từng dự án; báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo và báo cáo HĐND tỉnh về kết quả thực hiện.

Việc xem xét, quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn cho từng dự án thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

(Có dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo)

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

Số: /2022/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 104/HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn NSĐP năm 2021 theo trình tự, thủ tục rút gọn;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 với tổng số vốn là 151.034,724 triệu đồng (Chi tiết danh mục và mức vốn được kéo dài của từng dự án tại Phụ lục ban hành kèm theo).

Điều 2. Phân cấp cho Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 do cấp huyện, cấp xã quản lý (bao gồm phần vốn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện) sang năm 2022 chi

tiết đến danh mục, mức vốn của từng dự án; báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo và báo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Việc xem xét, quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn cho từng dự án thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TTr: HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

CHỦ TỊCH